



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 11/11/2025)	1,815
Khối lượng hợp đồng	361,157
VN30 (Giá đóng cửa – 11/11/2025)	1821.6
Khối lượng	304,868,081
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-6.6

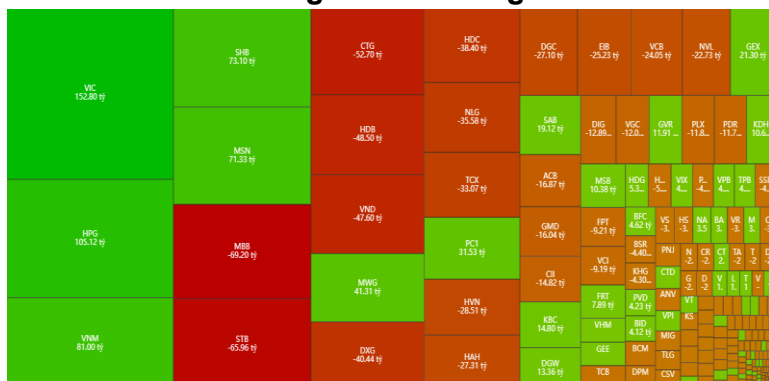
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideways down trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực mua dần xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến tăng hơn 13 điểm, tại 1593.61 điểm
- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 11/11/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

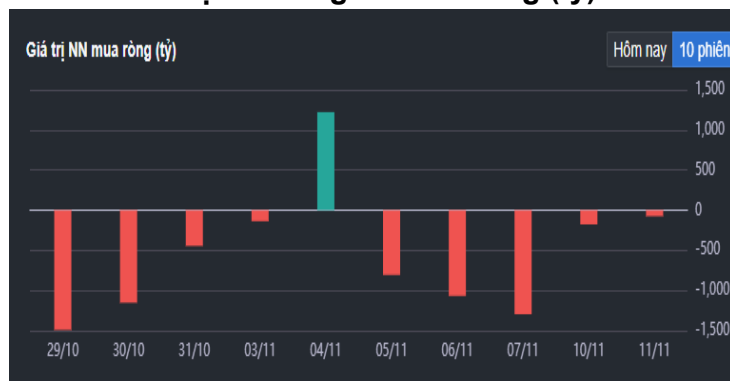
- Về mức độ ảnh hưởng, VIC và VHM ảnh hưởng nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 2.42 và 3.43 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng hơn 0.97% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,821.6 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 20 mã tăng điểm, 08 mã giảm điểm và 02 mã không thay đổi
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 75 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu MBB khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 69 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như STB bán ròng hơn 65 tỷ đồng; CTG hơn 52 tỷ đồng hay HDB hơn 48 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu VIC với giá trị hơn 152 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã HPG và VNM được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 105 tỷ đồng và hơn 81 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 11/11/2025, VN30-Index đảo chiều tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nền thân nhỏ kèm theo khối lượng giao dịch tiếp tục nằm dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý phân vân của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số vẫn bám sát dải dưới (Lower Band) của Bollinger Bands trong khi chỉ báo MACD tiếp tục giảm sau khi cho tín hiệu bán. Điều này cho thấy nhịp điều chỉnh ngắn hạn vẫn còn tiếp diễn.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP TL NGÀY 11/11/2025

Các hợp đồng tương lai VN30 đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 11/11/2025. Cụ thể, 4111FB000 (I1FB000) tăng 0.76%, đạt 1,815 điểm; VN30F2512 (30F2512) tăng 0.56%, đạt 1,810.1 điểm; hợp đồng 4111G3000 (G3000) tăng 0.45%, đạt 1,808 điểm; hợp đồng 4111G6000 (I1G6000) tăng 0.31%, đạt 1,802.5 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,821.6 điểm.

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai VN100 hầu hết đều tăng trong phiên giao dịch ngày 11/11/2025. Cụ thể, 4112FB000 (I2FB000) tăng 0.16%, đạt 1,731.5 điểm; 4112FC000 (I2FC000) tăng 0.01%, đạt 1,730 điểm; hợp đồng 4112G3000 (I2G3000) tăng 0.26%, đạt 1,734.4 điểm; hợp đồng 4112G6000 (I2G6000) giảm 0.7%, còn 1,712.9 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,732.96 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch F2411 tăng 24.38% với 361,157 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của F2412 đạt 1,210 hợp đồng, giảm 13.87%. Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng mua ròng trong phiên giao dịch ngày 11/11/2024 đạt 936 hợp đồng.

Về xu hướng, phe SHORT hiện đang áp đảo và có phần thắng thế ở tháng này. Theo thống kê, Tỷ doanh nắm 10,043 hợp đồng SHORT với số lượng cao hơn 3 lần hợp đồng Long của khối ngoại. Khối ngoại nắm 3,364 hợp đồng LONG.

Giá trung bình tạo lập lấy vị thế quanh mốc 1,998 điểm cao hơn giá VN30F1M, nên có thể khẳng định phe SHORT hiện đang cầm trịch cuộc chơi.

Chiến lược giao dịch trong phiên:

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát và hạn chế mở vị thế.
- Vị thế **SHORT** được duy trì khi VN30F dưới mốc 1,872 điểm khung m15; hoặc chờ hồi lên vùng 1,900 – 1,925 để lấy vị thế mới

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 25/10/2024					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111FB000	1815	-6.6	361,157	20/11/2025	38,538
VN30F2412	1810.1	-11.5	1,210	18/12/2025	4,154
4111G3000	1808	-13.6	62	19/03/2026	288
4111G6000	1802.5	-19.1	91	18/06/2026	160

Nguồn: BT Research

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-6.60	-2.88	-3.72
VN30F2M - VN30	-11.5	-4.18	-7.32
VN30F2M - VN30F1M	-4.9	-1.3	-3.60
VN30F1Q - VN30F1M	-7	-1.4	-5.60
VN30F1Q - VN30F2M	-2.1	-0.1	-2.00
VN30F2Q - VN30F1M	-12.5	-4.3	-8.20
VN30F2Q - VN30F2M	-7.6	-3	-4.60
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.5	-2.9	-2.60

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	N/A	N/A	N/A
Short	1,872	1855 / 1831 / 1815	>1876,m5

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự xa	1,900 – 1,925
Kháng cự gần	1,872 – 1,860
Hỗ trợ gần	1,815 – 1,825
Hỗ trợ xa	1,800 – 1,805

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.
 - Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát và hạn chế mở vị thế.
 - Vị thế **Short** được duy trì khi VN30F dưới mốc 1,872 khung m5; hoặc chờ hồi lên vùng 1,900 – 1,925 để lấy vị thế mới
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

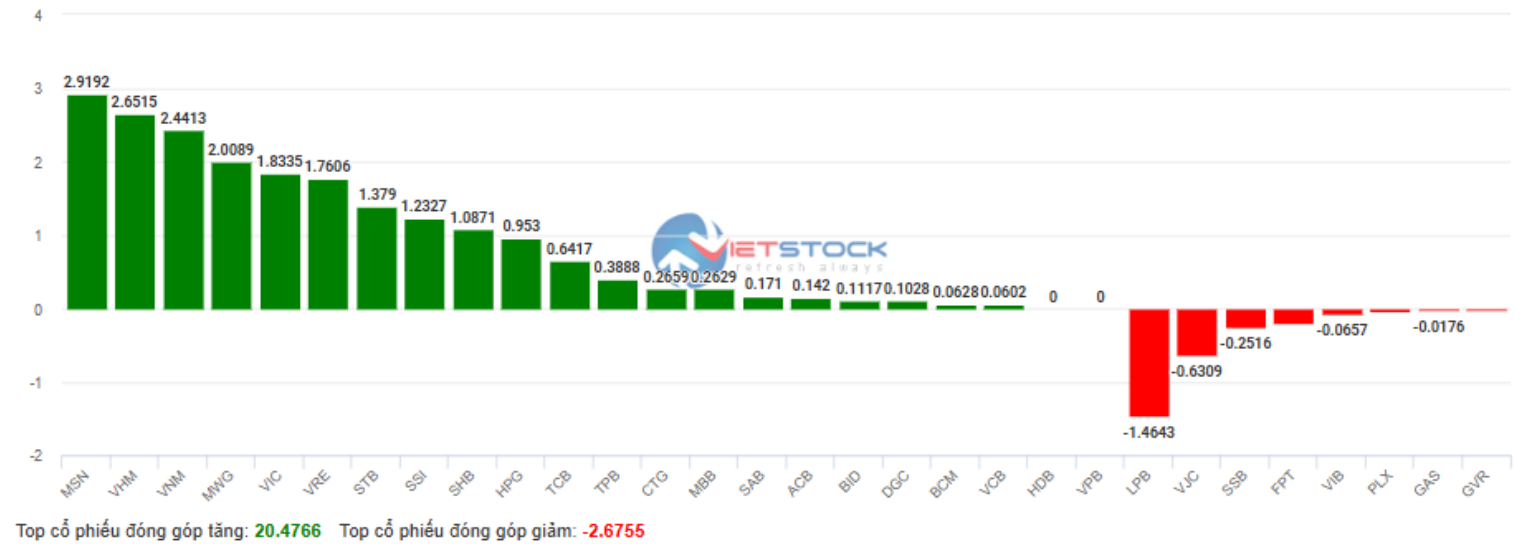
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30



Nguồn: fwd.Vietstock.com

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH (Triệu CP)	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
MSN	Thực phẩm và đồ uống	78,200	(+2.89%)	1,445,915,457	67,842,353,242,440	5.60	0.1618	2.9192
VHM	Bất động sản	90,000	(+3.57%)	4,107,412,004	49,882,875,823,778	4.12	0.147	2.6515
VNM	Thực phẩm và đồ uống	58,900	(+3.33%)	2,089,955,445	49,239,350,284,200	4.06	0.1353	2.4413
MWG	Bán lẻ	78,000	(+1.56%)	1,478,456,763	86,489,720,635,500	7.14	0.1113	2.0089
VIC	Bất động sản	201,000	(+1.01%)	3,853,015,512	121,922,626,642,886	10.06	0.1016	1.8335
VRE	Bất động sản	31,050	(+4.19%)	2,272,318,410	28,222,194,652,200	2.33	0.0976	1.7606
STB	Ngân hàng	49,650	(+2.37%)	1,885,215,716	39,080,740,949,007	3.23	0.0764	1.379
SSI	Dịch vụ tài chính	34,850	(+3.72%)	2,075,914,794	22,257,133,245,137	1.84	0.0683	1.2327
SHB	Ngân hàng	15,800	(+3.27%)	4,593,703,838	22,329,397,175,019	1.84	0.0603	1.0871
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,600	(+0.57%)	7,675,465,855	112,292,065,458,650	9.27	0.0528	0.953
TCB	Ngân hàng	33,650	(+0.75%)	7,064,851,739	57,465,830,794,419	4.74	0.0356	0.6417
TPB	Ngân hàng	16,900	(+2.42%)	2,641,956,196	10,792,793,958,980	0.89	0.0216	0.3888
CTG	Ngân hàng	48,500	(+1.04%)	5,369,991,748	17,169,810,240,365	1.42	0.0147	0.2659
MBB	Ngân hàng	23,200	(+0.43%)	8,054,999,909	41,066,000,536,064	3.39	0.0146	0.2629
SAB	Thực phẩm và đồ uống	46,800	(+1.74%)	1,282,562,372	6,602,631,091,056	0.54	0.0095	0.171
ACB	Ngân hàng	24,850	(+0.20%)	5,136,656,599	47,685,323,250,940	3.94	0.0079	0.142
BID	Ngân hàng	38,000	(+1.60%)	7,021,361,917	4,690,550,615,033	0.39	0.0062	0.1117
DGC	Hóa chất	91,800	(+0.33%)	379,778,413	20,918,194,988,040	1.73	0.0057	0.1028
BCM	Bất động sản	67,000	(+1.52%)	1,035,000,000	2,773,800,000,000	0.23	0.0035	0.0628
VCB	Ngân hàng	58,900	(+0.17%)	8,355,675,094	23,792,956,121,504	1.96	0.0033	0.0602
HDB	Ngân hàng	29,600	0.00%	3,495,060,732	34,100,958,056,051	2.81	0	0
VPB	Ngân hàng	27,500	0.00%	7,933,923,601	57,534,830,473,552	4.75	0	0
GVR	Hóa chất	27,900	(-0.18%)	4,000,000,000	4,464,000,000,000	0.37	-0.0007	-0.012
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	61,100	(-0.16%)	2,412,949,756	7,371,561,504,580	0.61	-0.001	-0.0176
PLX	Dầu khí	33,750	(-0.44%)	1,270,592,235	4,288,248,793,125	0.35	-0.0016	-0.0281
VIB	Ngân hàng	18,200	(-0.27%)	3,404,005,710	16,336,980,764,231	1.35	-0.0036	-0.0657
FPT	Công nghệ thông tin	96,100	(-0.10%)	1,703,507,121	137,912,535,464,193	11.38	-0.0114	-0.2053
SSB	Ngân hàng	16,600	(-1.48%)	2,845,000,000	11,415,946,575,000	0.94	-0.0139	-0.2516
VJC	Du lịch và Giải trí	174,900	(-0.91%)	591,611,334	46,562,770,042,470	3.84	-0.035	-0.6309
LPB	Ngân hàng	47,500	(-1.66%)	2,987,282,100	59,245,085,543,119	4.89	-0.0812	-1.4643

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn